

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THÁP MƯỜI  
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 82/2019/DS-ST  
Ngày 20/11/2019  
V/v tranh chấp BTTH ngoài hợp  
đồng do sức khỏe bị xâm phạm

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁP MƯỜI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Diệu.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Mai Văn Thanh.  
Bà Hồ Thị Thủy.

Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Ngọc Trang – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tháp Mười.

Trong các ngày 04 và 20 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Tháp Mười xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 290/2019/TLST- DS ngày 17 tháng 6 năm 2019, về việc: “Tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng do sức khỏe bị xâm phạm” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 209/2019/QĐST – DS ngày 15/10/2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 153/2019/QĐST-DS, ngày 04 tháng 11 năm 2019, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Nguyễn Tuấn H, sinh năm 1990

Địa chỉ: Ấp 2, xã MT, huyện CB, tỉnh Tiền Giang.

Đại diện ủy quyền: Nguyễn Văn D, sinh năm: 1963

Địa chỉ: Ấp 4, xã MT, huyện CB, tỉnh Tiền Giang.

- Bị đơn: Nguyễn Trường G, sinh năm: 1989

Địa chỉ: Ấp MT, xã PĐ, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp.

(Ông D có mặt tại phiên tòa, anh G vắng mặt tại phiên tòa)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

- Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Nguyễn Văn D trình bày: Nguyên vào ngày 10/02/2013, anh Tuấn H uống cafe tại quán ông Lê Văn Mười, lúc đó ngồi gần anh Tuấn H là anh Trường G. Vì không thích thái độ của anh Tuấn H nên sau khi anh Tuấn H ra khỏi quán thì anh Trường G đánh anh Tuấn H gây thương tích, vụ án được Tòa án huyện CB, Tiền Giang xét xử hình sự tuyên bị cáo Trường G 06 năm tù.

Bản án số 68/2015/HSST ngày 10/8/2015 của Tòa án huyện Cái Bè, Tiền Giang và Bản án số 129/2015/HSPT ngày 29/9/2015 của Tòa án tỉnh Tiền Giang tuyên xử anh Trường G bồi thường dân sự tạm thời tại thời điểm xét xử hình sự là 34.788.879đ.

Vào tháng 10/2018, anh Tuấn H thực hiện ca ghép não xong gồm tiền xe, tiền thuốc và chi phí ghép não là 40.558.030đ.

Nay anh Nguyễn Tuấn H yêu cầu anh Nguyễn Trường G bồi thường tiền chi phí ghép não, tiền xe, tiền thuốc là 40.558.030đ và tiền tổn thất tinh thần là 35.000.000đ.

Ngày 08/10/2019, anh Nguyễn Tuấn H có làm đơn xin thay đổi yêu cầu khởi kiện, anh Tuấn H không yêu cầu anh Trường G bồi thường tiền tổn thất tinh thần là 35.000.000đ (Ba mươi lăm triệu đồng), anh Tuấn H chỉ yêu cầu anh Trường G bồi thường tiền chi phí ghép não, tiền xe, tiền thuốc là 40.558.030đ

Tại phiên tòa, ông Nguyễn Văn D là đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn anh Tuấn H thay đổi yêu cầu chỉ yêu cầu anh Trường G bồi thường tiền chi phí ghép não, tiền xe, tiền thuốc là 32.115.000đ theo như các hóa đơn chứng từ đã nộp.

*- Bị đơn anh Nguyễn Trường G vắng mặt và không có văn bản trình bày ý kiến.*

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Theo quy định của pháp luật bị đơn anh Nguyễn Trường G được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai đến phiên tòa sơ thẩm. Nhưng anh Nguyễn Trường G vẫn vắng mặt không lý do tại phiên tòa sơ thẩm. Vì vậy, căn cứ vào các Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn anh Nguyễn Trường G.

[2] Về việc anh Nguyễn Tuấn H yêu cầu anh Nguyễn Trường G bồi thường tiền chi phí ghép não, tiền xe, tiền thuốc là 32.115.000đ (Ba mươi hai triệu một trăm mười lăm nghìn đồng) theo như các hóa đơn chứng từ đã nộp cho Tòa án do anh Trường G xâm phạm sức khỏe của anh Tuấn H, Hội đồng xét xử xét thấy:

Một là, theo quy định tại khoản 1 Điều 584 Bộ luật dân sự thì căn cứ làm phát sinh trách nhiệm bồi thường thiệt hại được quy định cụ thể như sau:

*“1. Người nào có hành vi xâm phạm tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm, uy tín, tài sản, quyền, lợi ích hợp pháp khác của người khác mà gây thiệt hại thì phải bồi thường, trừ trường hợp Bộ luật này, luật khác có liên quan quy định khác.”*

Căn cứ Bản án số 68/2015/HSST ngày 10/8/2015 của Tòa án Cái Bè, Tiền Giang và Bản án số 129/2015/HSPT ngày 29/9/2015 Của Tòa án tỉnh

Tiền Giang thì anh Trường G có hành vi cầm hai chai nước ngọt bằng thủy tinh còn nguyên nước đánh mạnh trúng đầu của anh Tuấn H hai cái xảy ra vào ngày 10/02/2013 tại quán nước của ông Lê Văn Mười thuộc ấp 2, xã Mỹ Tân, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang. Hành vi nêu trên của anh Trường G, xâm hại trực tiếp đến sức khỏe của anh Tuấn H và gây ra thiệt hại cho anh Tuấn H theo như Giấy chứng nhận thương tích ngày 14/3/2013 của Bệnh viện Chợ Rẫy và theo như Kết luận giám định pháp y về thương tích số 141 – 2013/ TT – TTPY.TG ngày 14/5/2013 của Trung tâm pháp y tỉnh Tiền Giang xác định là: “ Chấn thương đầu: Máu tụ ngoài màng cứng thái dương – đỉnh phải. Nứt sọ đỉnh phải 04cm; CT Scan sọ não: Tụ máu ngoài màng cứng bán cầu phải, theo dõi thoát vị móc thái dương phải xuyên liềm hướng xuống. Nứt sọ đỉnh phải; tỷ lệ thương tật vĩnh viễn của anh Tuấn H là 45%”.

Hai là, tại thời điểm Tòa án huyện Cái Bè, Tiền Giang thụ lý giải quyết vụ án hình sự sơ thẩm số 52/2015/HSST ngày 30/6/2015 đối với bị cáo Nguyễn Trường G về tội “Cố ý gây thương tích”, thì anh Nguyễn Tuấn H có yêu cầu anh Trường G bồi thường thiệt hại với tổng số tiền 91.470.499đ bao gồm chi phí hợp lý cho việc điều trị thương tật đợt một và chi phí dự tính mổ ráp sọ lần hai. Căn cứ theo quy định pháp luật, Tòa án Cái Bè, Tiền Giang nhận định tại Bản án số 68/2015/HSST ngày 10/8/2015 là “không chấp nhận một phần yêu cầu bồi thường thiệt hại của anh Tuấn H về việc anh Tuấn H dự tính chi phí ráp sọ lần hai do sự việc ráp sọ lần hai chưa diễn ra và chưa làm phát sinh thiệt hại”. Tuy nhiên vào ngày 27/8/2018, anh Tuấn H đã đến Bệnh viện Chợ Rẫy và thực hiện cuộc phẫu thuật ráp sọ lần hai theo chỉ định của bác sĩ.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 590 Bộ luật dân sự và theo quy định tại tiêu mục 1.1 mục 1, phần II của Nghị quyết số 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Cụ thể tại tiêu mục 1.1 mục 1, phần II của Nghị quyết số 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 quy định:

*“1. Thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm*

*Thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm được bồi thường bao gồm:*

*1.1. Chi phí hợp lý cho việc cứu chữa, bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe và chức năng bị mất, bị giảm sút của người bị thiệt hại bao gồm: Tiền thuê phương tiện đưa người bị thiệt hại đi cấp cứu tại cơ sở y tế; tiền thuốc và tiền mua các thiết bị y tế, chi phí chiếu, chụp X-quang, chụp cắt lớp, siêu âm, xét nghiệm, mổ, truyền máu, vật lý trị liệu... theo chỉ định của bác sĩ; tiền viện phí; tiền mua thuốc bổ, tiếp đạm, tiền bồi dưỡng phục hồi sức khỏe cho người bị thiệt hại theo chỉ định của bác sĩ; các chi phí thực tế, cần thiết khác cho người bị thiệt hại (nếu có) và các chi phí cho việc lắp chân giả, tay giả, mắt giả, mua xe lăn, xe đẩy, nạng chống và khắc phục thẩm mỹ... để hỗ trợ hoặc thay thế một phần chức năng của cơ thể bị mất hoặc bị giảm sút của người bị thiệt hại (nếu có)”.*

Từ một và hai, Hội đồng xét xử xét thấy ngày 27/8/2018 anh Tuấn H đã thực hiện cuộc phẫu thuật ráp sọ lần hai và đã nộp đầy đủ các chứng từ để

chứng minh nên yêu cầu của anh Nguyễn Tuấn H về việc yêu cầu anh Nguyễn Trường G bồi thường tiền chi phí ghép não, tiền xe, tiền thuốc là 32.115.000đ (Ba mươi hai triệu một trăm mười lăm nghìn đồng) theo như các hóa đơn chứng từ đã nộp cho Tòa án do anh Trường G xâm phạm sức khỏe của anh Tuấn H là có cơ sở chấp nhận.

[3] Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn anh Nguyễn Tuấn H được chấp nhận nên anh Nguyễn Trường G phải chịu 1.606.000đ (Một triệu sáu trăm lẻ sáu nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm tương đương.

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, anh Nguyễn Tuấn Hải được miễn nộp tiền tạm ứng án phí vì anh Tuấn Hải là người yêu cầu bồi thường về sức khỏe nên trường hợp của anh Nguyễn Tuấn Hải không phải hoàn trả lại tiền tạm ứng án phí theo quy định.

[4] Về quyền kháng cáo: Anh Nguyễn Tuấn H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án;

Anh Nguyễn Trường G có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày niêm yết bản án.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng khoản 1 Điều 584, Điều 588 và Điều 590 Bộ luật dân sự; Điều 26, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án do Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành.

#### **Tuyên xử:**

- Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn anh Nguyễn Tuấn H.

- Buộc anh Nguyễn Trường G bồi thường cho anh Nguyễn Tuấn H tiền chi phí ghép não, tiền xe, tiền thuốc là 32.115.000đ (Ba mươi hai triệu một trăm mười lăm nghìn đồng);

Kể từ ngày anh Nguyễn Tuấn H có đơn yêu cầu thi hành án mà anh Nguyễn Trường G chưa thi hành xong số tiền trên thì hàng tháng còn phải chịu tiền lãi với mức lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án đến khi thi hành án xong.

- Về án phí: Anh Nguyễn Trường G phải chịu 1.606.000đ (Một triệu sáu trăm lẻ sáu nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, anh Nguyễn Tuấn Hải được miễn nộp tiền tạm ứng án phí vì anh

Tuấn Hải là người yêu cầu bồi thường về sức khỏe nên trường hợp của anh Nguyễn Tuấn Hải không phải hoàn trả lại tiền tạm ứng án phí theo quy định;

- Về quyền kháng cáo: Anh Nguyễn Tuấn H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án;

Anh Nguyễn Trường G có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày niêm yết bản án;

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND, VKSND Tỉnh;
- VKSND cùng cấp;
- Chi cục THADS Huyện;
- Cơ quan đã thực hiện đăng ký kết hôn;
- Đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án, (Diệu).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
(Đã ký tên đóng dấu)**

**Nguyễn Thị Ngọc Diệu**